

KINH ĐÔNG PHƯƠNG TỐI THẮNG ĐĂNG VƯƠNG ĐÀ LA NI

Hán dịch: Đại Tùy_Bắc Ân Độ Tam Tạng XÀ NA QUẬT ĐA (Jñāna-gupta)

Việt dịch: HUYỀN THANH

Như vậy tôi nghe: Một thời Đức Phật ngự ở Tịnh Xá **Cô Độc** (Anāthapindadasya) trong rừng **Kỳ Đà** (Jetavana) tại nước **Xá Vệ** (Śravastya) cùng với Đại Tỷ Khưu Tăng gồm 250 người đến dự, chúng Đại Bồ Tát gồm bốn vạn người đến dự

Sa Bà Thế Giới Chủ Phạm Thiên Vương (Sāhampati), **Thích Đề Hoàn Nhân** (Śakra-devānām-indra) bốn vĩ Đại Thiên Vương: **Đề Đầu Lại Tra** Thiên Vương (Dṛ̥ṣṭa-rāṣṭra), **Tỳ Lâu Lặc Xoa** Thiên Vương (Virūḍhaka) **Tỳ Lưu Bác Xoa** Thiên Vương (Virūpakṣa), **Tỳ Sa Môn** Thiên Vương (Vaiśravaṇa) đem theo Quý Thần Đại Tướng Quân thuộc 28 Bộ... Các chư Thiên của nhóm như vậy gồm có tám vạn bốn ngàn vị. **Ha Lợi Đa** (Hārtī) đem theo con của mình với quyền thuộc đều đến Hội ngồi

Bấy giờ, cách Thế Giới Phật này hơn mười vạn ức cõi Phật có Thế Giới tên là **Chúng Hoa**, Đức Phật hiệu là **Tối Thắng Đăng Vương** Như Lai Chính Đăng Giác, hiện tại vốn đang nói Pháp, sai hai vị Bồ Tát: vị thứ nhất tên là **Đại Quang** (Mahā-prabha), vị thứ hai tên là **Vô Lượng Quang** (Amitābha) rồi bảo rằng: “Thiện Nam Tử! Ông cầm câu Đà La Ni này đến Thế Giới **Sa Bà** (Sāha-loka-dhātu) đưa cho Đức Phật **Thích Ca Mâu Ni** (Śākyamuni). Chú này có nhiều chỗ nhiều ích, hay khiến cho chúng sinh an ổn trong đêm dài, được lợi tốt lành lớn, sắc đẹp, sức khỏe, danh dự”

Liền nói **Chú** là:

“Thù lệ, ma ha thù lệ, thù la ni, a khê, ma khê, sa mạn thi, ma ha sa mạn thi, tát di bà lâm, my, sa ba ha”

Thời hai vị Bồ Tát từ Đức Phật thọ trì câu Đà La Ni này, giống như khoảng một người khỏe mạnh co duỗi cánh tay, từ nước **Chúng Hoa** ẩn mất, đi đến Tịnh Xá Cô Độc trong rừng Kỳ Đà tại nước Xá Vệ. Lúc đó, hai vị Bồ Tát tiến lên phía trước lề bàn chân của Đức Phật, lui ra trụ một bên, rồi bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Các Thế Giới Phật này hơn mười vạn ức cõi Phật, có Thế Giới tên là **Chúng Hoa**, Đức Phật hiệu là **Tối Thắng Đăng Vương** Như Lai Chính Đăng Giác, nay hiện tại nói Pháp, sai chúng con đến thăm hỏi Đức Thế Tôn: không có bệnh, không có phiền não, các chúng Đề Tử chẳng bị: hoặc Ma, hoặc Quỷ, hoặc Trời, hoặc Rồng, hoặc Dạ Xoa, hoặc Phù Đà, hoặc Phú Đan Na, hoặc Tỳ Xá Da, hoặc Quỷ đói, hoặc Can Nhân Quỷ, hoặc Càn Đà Quỷ, hoặc Cuồng Nhân Quỷ, hoặc Quỷ khiến cho Tâm người bị loạn, hoặc Phương Đạo Quỷ, hoặc Khởi Thi Quỷ. Hoặc Quỷ gây bệnh một ngày, hai ngày, ba ngày, bốn ngày phát bệnh một lần. Hoặc mặt trời, mặt trăng, tinh tú, sư tử, cọp, beo, rắn độc, sói, chó, doi, người hoặc Phi Nhân... đi đến gây náo hãi (*khiến cho*) bị sợ hãi thì không có chuyện đó.

Này **A Nan** (Ānanda)! Nếu có kẻ trai lành, người nữ thiện thọ trì, đọc tụng, viết chép, giē nói, rộng khiến cho lưu bày câu Đà La Ni này thì lửa chẳng thể thiêu đốt, nước chẳng thể cuốn chết, dao chẳng thể gây thương tích, chất độc chẳng thể hại, vua cũng chẳng giết được. Chư Thiên của hàng Phạm Thiên chẳng oán ghét, hay tự nghĩ nhớ việc trong mười đời.

A Nan! Chú này là điều mà 77 úc chư Phật đã nói. Nếu có vi phạm Chú này với người trì Chú cướp đoạt Tinh Khí của người ấy, tức là xâm hủy, trái nghịch chư Phật đó vậy”

Khi ấy, **Di Lặc** Bồ Tát (Maitreya) liền từ chỗ ngồi đứng dậy, chỉnh sửa quần áo, trật áo hở vai phải, quỳ gối phải sát đất, chắp tay cài chéo bàn tay, tiến lên phía trước bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Nay con cũng muốn nói câu Đà La Ni, dùng nhiêu ích cho chúng sinh, khiến được lợi tốt lành, sắc đẹp, sức khỏe, danh dự”

Liền nói Chú là:

“**A trí, bà trí, na trí, câu na trí, a nậu bạt đế, bà la đè bạt trí, đâu lâu my, lâu lậu my, a na ca tú ba na, ca tú ca tú, ma ha ca tú, a nậu đa, ba la nậu đa, khước sí, ma ha khước sí, tư đà ti đè lợi, đà đàn đè đè lợi, my lợi, tri lợi, thi lợi, hô my, ma ha hô my, hô hô my, hô xa bà đế, sa ba ha”**

Lúc đó, Đức Phật bảo A Nan: “Ông nên thọ trì, đọc tụng, viết chép, giải nói, rộng khiến cho lưu bày câu Đà La Ni này. Tại sao thế? Nay A Nan! Chú này hay tự nghĩ nhớ việc trong 13 đời.

A Nan! Chú này là điều mà 84 úc chư Phật đã nói. Nếu có vi phạm Chú này với người trì Chú cướp đoạt Tinh Khí của người ấy, tức là xâm hủy, trái nghịch chư Phật đó vậy”

Bấy giờ, **Văn Thủ Sư Lợi** Pháp Vương Tử Bồ Tát Ma Ha Tát (Mamjuśrī) liền từ chỗ ngồi đứng dậy, chỉnh sửa quần áo, trật áo hở vai phải, quỳ gối phải sát đất, chắp tay cài chéo bàn tay, tiến lên phía trước bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Nay con cũng muốn nói câu Đà La Ni, muốn nhiêu ích cho chúng sinh, khiến được lợi tốt lành, sắc đẹp, sức khỏe, danh dự”

Liền nói Chú là:

“**A xoa xí, sa xí, na kỳ, na kỳ ni, na kỳ sa lệ, bà na ni lợi, trùng ha nghi, trùng ha la bạt trí, thiền đệ nghi, thiền đè la bạt trí, sa ba ha”**

Khi ấy, Đức Phật bảo A Nan: “Ông nên thọ trì, đọc tụng, viết chép, giải nói, rộng khiến cho lưu bày câu Đà La Ni này. Tại sao thế? Nay A Nan! Chú này hay tự nghĩ nhớ việc trong 13 đời.

A Nan! Chú này là điều mà 99 úc chư Phật quá khứ đã nói. Nếu có vi phạm Chú này với người trì Chú cướp đoạt Tinh Khí của người ấy, tức là xâm hủy, trái nghịch chư Phật đó vậy”

Lúc đó, Đức Phật Thích Ca Mâu Ni bảo các Đại Chúng: “Nay Ta cũng muốn nói câu Đà La Ni, dùng nhiêu ích cho chúng sinh, khiến được lợi tốt lành, sắc đẹp, sức khỏe, danh dự”

Liền nói Chú là:

“**A trí, bà trí, na trí, câu na trí, đan kỳ, quá đan kỳ, la vĩnh lệ, lâu lậu lệ, hề lệ, bì lệ, áp lậ, sa ba ha”**

Bấy giờ, Đức Phật bảo A Nan: “Ông nên thọ trì, đọc tụng, viết chép, giải nói, rộng khiến cho lưu bày câu Đà La Ni này. Tại sao thế?

Này A Nan! Chú này là điều mà chư Phật ba đời đã nói, trừ khắp tất cả hoạn nạn, cột trói việc Ma, ủng hộ cho người (họ tên...) khiến được an ổn. Nếu có bệnh dộc: hoặc gió lạnh, hoặc trù bệnh kêt. Hoặc tim, bụng, xương sống bị đau buốt. Mắt, tai, thân bị đau nhức cùng với đau buốt đầu. Nhóm tai vạ như vậy, Đức **Tối Thắng Đặng Vương Như Lai** khiến đem câu Đà La Ni này đến cho Đức Thế Tôn, cũng khiến cho

chúng sinh ở Thế Giới Sa Bà này trong đêm dài được an ủn, được lợi tốt lành lớn, sắc đẹp, sức khỏe, danh dự... đã nói Chú như bên trên.

Khi ấy, bốn vị Thiên Vương do Thần Lực của Đức Phật nêu mạng chẳng bị chết yêu.

_Đức Phật bảo A Nan: “Nếu vào trong chỗ của giặc cướp thì nên niệm Chú này. Nếu vào nước lửa, muốn đến cung vua cũng nên niệm Chú này. Nếu có mọi loại đấu tranh, tật bệnh, chỗ đáng sợ thì cũng nên nhớ niệm Chú này. Hoặc có vua, giặc, nước, lửa. Hoặc Trời, Rồng. Hoặc Dạ Xoa, hoặc Phù Đà, hoặc Phù Đan Na, hoặc Tỳ Xá Da, hoặc Quý đói, hoặc Càn Đà Quý, hoặc Cuồng Nhân Quý, hoặc Quý khiến cho Tâm người bị loạn, hoặc Phương Đạo Quý, hoặc Khởi Thi Quý, hoặc Quý hút tinh khí con người. Hoặc Quý gây bệnh một ngày, hai ngày, ba ngày, bốn ngày phát bệnh một lần. Hoặc mặt trời, mặt trăng, tinh tú, sư tử, cọp, beo, rắn độc, sói, chó, hoặc dơi, hoặc người hoặc Phi Nhân... đi đến gây náo hãi (*khiến cho*) bị sợ hãi thì không có chuyện đó.

Này A Nan! Nếu có Tỳ Khưu, Tỳ Khưu Ni, kẻ trai lành, người nữ thiện.... nếu có thọ trì, đọc tụng, viết chép, giải nói, rộng khiến cho lưu bày câu Đà La Ni này thì lửa chẳng thể thiêu đốt, nước chẳng thể cuốn chết, đao chẳng thể gây thương tích, chất độc chẳng thể hại, chẳng bị trúng Phương Đạo. Nếu dùng Chú này kết sợi dây, cột trên cây khô cầu xin thương xót cứu giúp thì cây ấy sinh hoa quả trở lại huống cho là con người. Chỉ trừ Nghiệp đời trước đã định Quả Báo

Này A Nan! Nếu ở ba thời: sáng sớm (giờ Mão), giữa ngày (giờ Ngọ) với lúc sắp tối (giờ Dậu) tụng hành chẳng khiến cho vứt bỏ thì tội nặng thành nhẹ. Nếu có tội chết bị gậy đánh phạt... liền ngưng dứt. Kẻ đáng bị gậy đánh, quở trách liền sẽ ngưng dứt. Nếu có điều mong cầu liên được Thắng Ý. Do sức của Thần Chú này cho nên được chư Phật, Thánh nhân hộ niệm”.

_Bấy giờ, bốn vị Đại Thiên Vương liền từ chỗ ngồi đứng dậy, chỉnh sửa quần áo, trật áo hở vai phải, quỳ gối phải sát đất, chấp tay cài chéo bàn tay, tiến lên phía trước bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Nay con cũng muốn nói câu Đà La Ni, dùng nhiều ích cho chúng sinh, khiến được lợi tốt lành, sắc đẹp, sức khỏe, danh dự”. Nếu có Tỳ Khưu, Tỳ Khưu Ni, Uu Bà Tắc, Uu Bà Di thọ trì, đọc tụng, viết chép, giải nói, rộng khiến lưu bày câu Đà La Ni này. Hoặc có người ác, hoặc Phi Nhân chẳng thể được dịp thuận tiện gây hại”.

Liền nói Chú là:

“Đát diệt tha: đa đán đa đán xiệp, tỳ đán xiệp, đa đà da bàn nê, đán hổ xiệp, quá yết nê, quyết quá nê, quyết quá nê, đàm ma lê, xiêm ma lê, sa ba ha”

Khi ấy, Đức Thế Tôn liền nói Kệ là:

“Đà La Ni Kinh này
Chư Phật trước đã nói
Nay Ta cũng diễn sướng
Nhiều ích các chúng sinh

_Nếu người Tâm tin vui
Nghe, trì Chú như vậy
Hay tăng sự Biện Tài

_Nơi kẻ áy đi lại

Chẳng gặp các ách nạn
Không có **người** (Manusya), **Phi Nhân** (Amanusya)
Cưu Bàn (Kumbhaṇḍa), **Phú Đan Na** (Pūtana)
Chẳng thể gây nỗi hại
Do tụng trì Chú này

_Chẳng bị kẻ khác giết
Do tụng trì Chú này

Thiên Ma Ba Tuần Vương (Māra-pāpman)
Đặc Tôn trong **cõi Dục** (Kāma-dhātu)
Chẳng thể gây chướng nạn
Do tụng trì **Kinh** này

Cha mẹ với anh em
Quyền thuộc với người thân
Chẳng gặp họa suy kém
Do tụng trì **Kinh** này

_Ở trām ngàn úc kiếp
Gây tạo nghiệp chẳng lành
Mười ác với năm nghịch
Bảy ngày hay diệt hết
Do tụng trì **Chú** này

_Bồ Tát ở úc kiếp
Gom chứa các Công Đức
Bảy ngày hay khiến thắng
Do tụng trì Chú này

Bốn Đại Thiên Vương Tôn
Tỳ Đầu La, Đề Đầu
Bác Xoa, Tỳ Lưu Trà
Chúng Đại Thần, quyền thuộc
Vui vẻ mà khen ngợi
Cung kính thường ủng hộ
Do tụng trì Chú này”

Đức Phật nói Kinh này xong thời **Xá Lợi Phất** (Śāriputra) với các Tỳ Khưu, tất cả hàng Trời, Người, A Tu La... trong Thế Gian nghe điều Đức Phật đã nói, đều vui vẻ, đội trên đỉnh đầu phụng hành, làm lễ rồi lui ra.

Đà La Ni xin mộng liền biết việc tốt xấu
“Nam mô Tam Bảo

Nam mô Ma Ni Bạt Đà Đại Quỷ Thần Tướng, Ma Ha Đát Trà, Đà La Ni, Ni Luật Sư, Na Băng Già Lê, A Lê Già Lê Giới, Đa Băng Già Lê, A Bạt Đa Xả, A Bạt Đà Xà, Ma Ni Bạt Đà Lâm, Ma Ha Kiền Đậu Ba Càn Đà.

Bốn vị Thiên Vương: Đề Đầu Lại Tra Thiên, Tỳ Lâu Lặc Thiên, Duy Đàm Môn Thiên, Tỳ Sa Môn Thiên.

Đao Lợi Thiên, Diêm Ma La Thiên, Đâu Suất Đà Thiên, Bất Kiêu Lạc Thiên, Tha Úng Thanh Thiên, Hóa Tự Tại Thiên, Phạm Chúng Diệu Thiên, Phạm Phụ Lộc Thiên, Ma Ha Phạm Thiên, Thùy Hành Phạm Thiên, Thủ Vi Phạm Thiên, Tùy Vô Lượng Phạm Thiên, Thủ Úng Lâm Thiên, Uớc Tịnh Thiên, Biển Tịnh Minh Thiên, Thủ Diệu Thiên, Vi Diệu Thiên, Cực Diệu Thiên, Phước Ái Thắng Thiên, Cận Tế Thiên, Phổ Quán Thiên, Khoái Kiến Thiên, Vô Kết Thọ Thiên, Sắc Cứu Cánh Thiên, Tịnh Quang Thiên, Phổ Đẳng Thiên. Đây là ba mươi ba

Ha ni, ha ni, ha ni khư, ha ni khư, đầu khư ni khư, tri khư, tri khư”

Chú vào nước cho người uống:

“A kiệt đế, ba la kiệt đế, ba la tăng kiệt đế, bà la tỳ la diên đế, ba la ba la, ma mưu xà, ma mưu xà la đế, tam ba la xà la đế, tỳ đè đè, hy hy, ni ni, ưu cùu lê, mưu cú đầu đế, đàn na kiệt đế, đàn na la đế, đàn na tăng đà la, y ba ha đại yếu phộc quỷ (một là Phộc Quỷ, hai là lò hương), bà lợi ma ha bà lợi, xà lê ma ha xà lê, khu mưu ha sa, bà đế ma ha sa bà đế, a ba tra tăng kim tra, đà la ni, đà đà ha, a già xà, ni bà tỳ tát bà đạt ma ni bà tỳ, y xá na đà, tỳ bà xá na, tỳ ma la, tu bát ly đạt ma ni khư na bà lâu ni, văn dạ đà, ma lệ già lệ hẫu lâu hẫu lâu, sóc tỳ đế, mạn đà la mạn đà la, sa ha

Chi ba trú chi ba trú, hô nô ba trú hô nô ba trú, phù lâu ba trú hồ lâu ba trú, chi ba trú chi ba trú, a nhạ ba trú, đô hô na bát trú, xá ma nô ba trú, hồ tu đế bát trú, mật kỳ hô na bát trú, y hô hy na bát trú, ni lê kỳ đế đế na bát trú, bà nhã đế na bát trú, mật nhã nô, hô đế na bát trú, uất thứ xú đế na bát trú, sa ha”

Chuyển Bát Chú:

“Nam mô ma đặng kỵ na

Nam mô ma đặng a la xà la

Nam mô ma tài già già lợi già tha lợi, già na đát sam na ma tất lợi đóa ấm, ma tỳ bà la bà xoa mê, tang tỳ xà tang tỳ xà đế, a tra ni bà tra ni, bà mạn đà a lâu huru, kháng tra tăng già tỳ mê, a tất đà đà lê ương cầu sắt tra bà thiêん đế, tha lợi già đà lợi, già na, địa tỳ na, churóc súc sa, phật đà tát chiên, đạt ma tát chiên, tăng già tát chiên, bích chi phật đà tát chiên, a la hán tát chiên, đế bà tát chiên, luật sư tát chiên, ba thiêん đế, tha lợi già tha lợi già na địa tỳ na, churóc súc sa, sa ha”

Chú vào cái gương, tu Đồng Nam Tử:

Nếu thấy Đạo Nhân có uy nghi tề chỉnh với người nước ngoài thì việc này đều tốt

Nếu thấy Đạo Nhân có hình dung xấu xí với thấy người kêu khóc, mặc xiêm áo rách nát thì là tướng chẳng tốt

KINH ĐÔNG PHƯƠNG TỐI THẮNG ĐẲNG ĐÀ LA NI
Hết

13/04/2015